

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ban hành Quy định tạm thời về tổ chức thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ trong các trường đại học

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/1/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2003/NĐ-CP;

Theo đề nghị của các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về tổ chức thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ trong các trường đại học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

ƯƠM TẠO CÔNG NGHỆ TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/2005/QĐ-BKHCN ngày 13/09/2005

của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trình tự, thủ tục tuyển chọn, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ trong các trường đại học.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tập thể khoa học, nhóm nghiên cứu và các cá nhân thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ trong các trường đại học có sử dụng nguồn kinh phí nhà nước với sự tham gia của các viện nghiên cứu và doanh nghiệp.

Điều 3. Mục tiêu

- Tìm kiếm các bí quyết công nghệ và tạo ra các công nghệ có tính khả thi, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng.
- Hỗ trợ và thúc đẩy hoạt động của các nhóm nghiên cứu có tính năng động, sáng tạo, nhằm hình thành tập thể khoa học mạnh, đồng thời khuyến khích các cán bộ khoa học trẻ có phẩm chất và năng lực chuyên môn, sớm trở thành cán bộ khoa học đầu ngành.
- Tăng cường gắn kết giữa nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với đào tạo và sản xuất - kinh doanh, tạo tiền đề cho việc hình thành các doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Điều 4. Điều kiện đề xuất nhiệm vụ ươm tạo công nghệ

- Có ý tưởng, giải pháp mới về công nghệ có tính khả thi hoặc các kết quả nghiên cứu đã thành công ở giai đoạn thử nghiệm;
- Cơ quan chủ trì có đủ điều kiện về cán bộ khoa học, cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiên cứu liên quan trực tiếp đến phát triển công nghệ và tìm kiếm bí quyết công

nghệ;

3. Tuổi của người chủ trì thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ không quá 45, đặc biệt ưu tiên cán bộ khoa học trẻ;

4. Thời gian thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ là 1 - 2 năm;

5. Mỗi cá nhân không đồng thời chủ trì từ 2 nhiệm vụ ươm tạo công nghệ trở lên và không đồng thời chủ trì các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp Nhà nước.

Điều 5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ

Các nhiệm vụ ươm tạo công nghệ phải đạt được một trong các kết quả sau:

1. Tạo ra bí quyết công nghệ (know-how) có khả năng áp dụng;
2. Tạo ra công nghệ mới, sản phẩm mới;
3. Giải mã, làm chủ để cải tiến hoặc đổi mới công nghệ, sản phẩm hiện có.

Chương II

TRÌNH TỰ TUYỂN CHỌN NHIỆM VỤ ƯƠM TẠO CÔNG NGHỆ

Điều 6. Xây dựng thuyết minh nhiệm vụ ươm tạo công nghệ

1. Hàng năm, Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo và hướng dẫn các cơ quan chủ quản về việc xây dựng các nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

2. Cơ quan chủ quản xác định tiêu chí đánh giá tuyển chọn, thông báo và hướng dẫn các trường đại học (sau đây viết là cơ quan chủ trì) về việc xây dựng các nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

3. Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan chủ trì, các tập thể khoa học, nhóm nghiên cứu và cá nhân xây dựng thuyết minh nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

Thuyết minh nhiệm vụ ươm tạo công nghệ phải đáp ứng các tiêu chí đánh giá tuyển chọn do cơ quan chủ quản quy định theo các nhóm tiêu chí về: tính rõ ràng và phù hợp; trình độ công nghệ, tính khoa học và tác động đối với kinh tế - xã hội; tính khả thi của nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

Điều 7. Xác định danh mục nhiệm vụ ươm tạo công nghệ

1. Cơ quan chủ trì thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

2. Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn bao gồm đại diện các nhà khoa học có uy tín của cơ quan chủ trì; đại diện doanh nghiệp, cơ quan quản lý địa phương liên quan; đại diện các nhà khoa học, chuyên gia hàng đầu của các trường, viện cùng lĩnh vực chuyên môn.

Cá nhân tham gia các nhiệm vụ ươm tạo công nghệ không được tham gia Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn nhiệm vụ ươm tạo công nghệ tại cơ quan chủ trì của năm đó.

3. Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn có trách nhiệm xem xét, đánh giá và đề xuất với cơ quan chủ trì danh mục nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

4. Căn cứ đề xuất của Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn, cơ quan chủ trì quyết định danh mục và thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ ươm tạo công nghệ và trình cơ quan chủ quản.

Điều 8. Thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ ươm tạo công nghệ

1. Cơ quan chủ quản đánh giá, thẩm định nội dung, kinh phí và thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ ươm tạo công nghệ của từng cơ quan chủ trì.

2. Cơ quan chủ quản phê duyệt danh mục nhiệm vụ ươm tạo công nghệ sau khi thống nhất với Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ cân đối và phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ươm tạo công nghệ trong dự toán ngân sách khoa học và công nghệ của cơ quan chủ quản.

Chương III

QUẢN LÝ NHIỆM VỤ ƯƠM TẠO CÔNG NGHỆ

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì

1. Thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

2. Phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ và ký Hợp đồng khoa học và công nghệ để thực hiện nhiệm vụ ươm tạo công nghệ.

3. Cấp phát, quản lý và quyết toán kinh phí của nhiệm vụ ươm tạo công nghệ theo quy định của pháp luật hiện hành.